TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2023/HS-PT
Ngày: 25-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Huỳnh Thị Phượng

Các Thẩm phán: Ông Dương Ngọc Thành

Ông Trần Quốc Khánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Dương Phát - Thư Ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Hồng Vi - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2023/TLPT-HS ngày 06 tháng 4 năm 2023, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2023/HS-ST ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Hoàng P**, sinh ngày 05/10/1999, tại huyện T, tỉnh Long An. Nơi cư trú: Ấp C, xã B, huyện T, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B1, sinh năm 1975 và bà Hoàng Mỹ H, sinh năm 1975; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được được tại ngoại điều tra và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/10/2022 đến ngày 30/01/2023, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng P: Ông Nguyễn Hoàng Lan là Luật sư Văn phòng Luật sư Nguyễn Hoàng Lan, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Long An, có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo không triệu tập: Người đại diện hợp pháp của bị hại Võ Hoàng H1 (đã chết): Võ Hữu P1; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Võ Hữu P1, Hoàng Quốc T1, Đặng Hồng Q; người làm chứng: Âu Hữu Đ, Hoàng Quốc C1, Nguyễn Văn T2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng P có mua 01 xe ba bánh (xe ba gác) gắn biển số 63B9-483.**. Tuy nhiên, P không có giấy phép lái xe hạng A3 theo quy định của pháp luật. Khoảng 17 giờ ngày 28/9/2022, P điều khiển xe ba gác từ nhà của P đến tỉnh lộ 819 (gần cầu treo 79, thuộc ấp C, xã B, huyện T, tỉnh Long An) để chở thuốc bảo vệ thực vật thuê cho đại lý vật tư nông nghiệp T3. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, sau khi sắp xếp thuốc bảo vệ thực vật trên thùng xe ba bánh xong, lúc này trời đang sập tối và đang chuyển mưa, lại không có đèn đường nên P bật đèn tự chế trợ sáng L4 trên Két nước bên phải (gần cản bên phải xe) do đèn chiếu sáng gần và xa đã bị hư hỏng trước đó không còn hoạt động được. P điều khiển xe ba bánh lưu thông trên lộ bê tông hướng từ cầu treo 79 đi về hướng thị xã K, tỉnh Long An. Khi xe chạy được 01 đoạn khoảng 500m. P quan sát phía trước thấy có một xe mô tô có bật đèn chiếu sáng phía trước đang lưu thông ngược lại. P điều khiển xe ba bánh lưu thông tiếp và lấn sang phần đường bên trái thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 62M1-013.** do Võ Hoàng H1 điều khiển đang lưu thông theo chiều ngược lại. Ngay sau khi va chạm, xe mô tô biển số 62M1-013.** bị gãy phần đầu xe phía trước và dừng lại tại vị trí va chạm; còn xe ba bánh của P lưu thông tiếp khoảng 07m thì dừng lại hẳn. Hậu quả làm Võ Hoàng H1 tử vong tại hiện trường, xe mô tô biển số 62M1-013.** bị hư hỏng nặng.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 975/KL-KTHS ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An. Kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Võ Hoàng H1: Mất máu cấp do bị chấn thương vùng ngực - bụng gây vỡ tim, gan.

Tại Kết luận giám định pháp y về hóa pháp số HST 809/ĐC.2022 ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Nồng độ Ethanol trong máu của nạn nhân Võ Hoàng H1 là 0,24 mg/100ml.

Tại Kết quả xét nghiệm sinh hoá máu ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Trung tâm y tế huyện T, tỉnh Long An xác định: Nồng độ Ethanol trong máu của Nguyễn Hoàng P là 00 mg/100ml.

Tại Bản Kết luận giám định số 1084-KL-KTHS ngày 25 tháng 11 năm 2022 của của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An. Kết luận số khung của xe mô tô ba bánh biển số 63B9-483.** phát hiện bị đục sửa, phát hiện bị cắt hàn ghép; số máy của xe mô tô ba bánh biển số 63B9-483.** không phát hiện đục sửa, cắt hàn ghép (số máy nguyên thủy là 164ML-2★1M001191★).

Tại bản cáo trạng số: 05/CT-VKSTT, ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng P về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2023/HS-ST ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An đã xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng P phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 06/3/2023 bị cáo Nguyễn Hoàng P có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa Phúc thẩm,

Bị cáo Nguyễn Hoàng P thừa nhận hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã nêu, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng, không oan. Do hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn, là lao động chính trong gia đình, nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Kiểm sát viên - đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Nguyễn Hoàng P kháng cáo trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

- Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng P thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật trên là đúng quy định pháp luật, không oan. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù. Bị cáo kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo. Xét thấy: Bị cáo kháng cáo có cung cấp thêm tình tiết mới là hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, là lao động chính trong gia đình, có xác nhận của chính quyền địa phương. Tuy nhiên, hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo gây ra nên không có căn cứ cho bị cáo được hưởng án treo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm 09/2023/HS-

ST ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An, về hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo Nguyễn Hoàng P phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất với tội danh và điều luật mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo. Khi quyết định hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh bị cáo phạm tội. Do bị cáo điều khiển xe trên đường giao thông nông thôn, nhỏ hẹp, trời tối, bị hại thì có uống uống rượu không làm chủ được tốc độ nên va chạm với nhau, gây ra tai nạn. Đối với bị cáo thì có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo thật thà khai báo, có bồi thường thiệt hại cho bị hại, gia đình bị hại có đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không ruộng đất, là lao động chính trong gia đình. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo bản thân.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Hoàng P kháng cáo trong thời hạn quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý giải quyết vụ án theo thủ tục Phúc thẩm.

[2] Bị cáo Nguyễn Hoàng P khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra trước phiên tòa Phúc thẩm, thể hiện: Nguyễn Hoàng P không có Giấy phép lái xe hạng A3 theo quy định nhưng đã điều khiển xe mô tô ba bánh (xe ba gác máy) biển số 63B9-483.** đi chở hàng thuê. Đồng thời, xe mô tô ba bánh do P điều khiển đã bị hư hệ thống đèn chiếu sáng, chỉ có đèn trợ sáng L4 tự lắp đặt trên két nước gần cản bên phải xe. Đến khoảng 18 giờ 00 phút ngày 28/9/2022, khi P điều khiển xe lưu thông hướng từ cầu treo 79 thuộc ấp C, xã B, huyện T, tỉnh Long An về thị xã K, tỉnh Long An khoảng 500 mét, xe mô tô ba bánh do P điều khiển lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi và va chạm vào xe mô tô biển số 62M1-013.** do ông Võ Hoàng H1 điều khiển đang lưu thông đúng phần đường bên phải theo hướng đi. Hậu quả làm Võ Hoàng H1 tử vong tại hiện trường, xe mô tô biển số 62M1-013.** bị hư hỏng nặng. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng P đã vi phạm khoản 9, khoản 13 Điều 8, khoản 1 Điều 9, điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 53 Luật Giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của ông Võ Hoàng H1, có đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại

điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, xét xử, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có ông ngoại là ông Hoàng Quốc L tham gia cách mạng, là thương binh; bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, có ý thức tốt trong lao động để phụ giúp gia đình là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù. Bị cáo kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng P: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết và pháp luật buộc bị cáo phải biết khi tham gia giao thông phải tuyệt đối tuân theo các quy định về luật giao thông đường bộ và phải có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật. Thế nhưng, trong lúc điều khiển xe mô tô ba bánh, bị cáo chuyển hướng qua trái không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn nên gây ra tai nạn giao thông, hậu quả làm cho ông Võ Hoàng H1 tử vong tại hiện trường. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo gây ra. Bị cáo kháng cáo có bổ sung tình tiết mới là hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo đã làm chết 01 người là nghiêm trọng, cần phải được xử lý nghiêm và bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mới có tác dụng răn đe, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Do đó, không chấp nhận kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Hoàng P, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm 09/2023/HS-ST ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp. Xét trình bày của người bào chữa cho bị cáo đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo là không có căn cứ nên không chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Nguyễn Hoàng P phải chịu án phí hình sự Phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng P. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2023/HS-ST ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An, về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hoàng P.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng P phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng P phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TANDCC tại TPHCM (01b);
- VKSNDCC tại TPHCM (01b);
- VKSND tỉnh Long An (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01b);
- TAND huyện (02b);
- VKSND huyện (01b);
- CQĐT Công an cấp huyện (01b);
- Chi cục THADS huyện (01b);
- Bị cáo (01b);
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (01b);
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Phượng